



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 19/03/2026 (Thursday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
1.9	19:48	23:15	↗
3.6	01:20	04:45	↘
0.9	08:00	11:45	↗
3.6	14:16	17:45	↘
1.5	20:19	23:45	↗
3.7	02:07	05:30	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Vinh	HMM MIRACLE	9.4	172	18,812	P/s3 - BNPH	00:00	//0300	A3-TM
2	P.Hải	SITC RIZHAO	8.6	162	13,596	P/s1 - TCHP	00:30	//, ttx	01-12
3	Chương	EVER OCEAN	9.3	195	29,116	P/s3 - CL5	07:00	Luồng PM2	A2-A5
4	N.Minh - M.Hùng	DING XIANG TAI PING	9	185	23,779	P/s3 - CL3	07:30	Luồng PM2	//A1-A6
5	P.Cần	KMTC TOKYO	9.3	173	17,853	P/s3 - BNPH	07:30	Luồng PM2	//A3-AB02
6	A.Tuấn	SKY SUNSHINE	9.1	172	17,853	P/s3 - CL7	12:00	Y/c MP; PM2	//A2-A5
7	Đức	EVER OUTWIT	9.8	195	27,025	P/s3 - CL4-5	12:00	Luồng PM2	A1-A6
8	Đặng	TERATAKI	10.1	186	29,421	P/s3 - CL4	12:30	Y/c MP; PM2	A2-A5
9	Quyền	TD 55	3	53	299	P/s1 - CL2	13:00	//	08
10	N.Cường	MAERSK KEELUNG	10.2	186	32,416	P/s3 - BP7	13:30	Thả neo, tăng cường dây, Luồng PM2	A1-A6
11	Tân	SHENG LI JI	7.7	172	18,219	P/s3 - CL1	13:30	//1630	A3-A5
12	V.Tùng - Đào	UNI PRUDENT	9.2	182	17,887	P/s3 - BNPH	20:00	Luồng PM2	A2-A5
13	Đ.Chiến	STARSHIP MERCURY	9.6	197	27,997	P/s3 - CL4-5	00:00	DL	//
14	Hồng	SEA FALCON	10	182	23,662	P/S - CR	06:00	QTCR	
15	Hồng	SEA FALCON	10	182	23,662	CR - P/S	19:00		
16	N.Hoàng	ZHONG GU BEI HAI	9.1	172	18,490	P/s3 - CL4	00:00	//2300	
17	Nghị	TPC-TK08 + TPC-SL-18	6	190	6,257	H25 - CanGio	19:00		